

Số: 57/KH-MNTT

Quận 8, Ngày 14 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
THU CHI CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH
NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ công văn 2488/UBND-GDDT ngày 15/11/2021 về việc chấp thuận thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021 - 2022;

Căn cứ công văn 68/PGDDT ngày 11/02/2022 về việc tổ chức thực hiện thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021 - 2022 khi tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 8;

Căn cứ biên bản họp cha mẹ học sinh về việc thống nhất các khoản thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác ngày 10/02/2022;

Trường Mầm non Tuổi Thơ xây dựng kế hoạch thu chi học phí và các khoản thu chi thỏa thuận, thu chi khác trong năm học 2021-2022 như sau:

A. PHÂN THU:				
1. HỌC PHÍ				
DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
NHÀ TRẺ	70	200.000	2	2.800.000 đ
MẪU GIÁO	460	160.000	2	147.200.000 đ
<i>Tổng cộng</i>	530			150.000.000 đ
B. PHÂN CHI:				
DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 40% chi cải cách tiền lương				60.000.000 đ
21% chi cơ sở vật chất				31.500.000 đ
39% chi hoạt động				58.500.000 đ
1. Chi lương thuê BV trực đêm	1 người	5.000.000	2	10.000.000 đ
2.23.5% BHXH, YT, TN, CD	1 người	1.175.000	2	2.350.000 đ
3. Chi trả tiền điện		5.000.000	2	10.000.000 đ
4. Chi trả tiền nước		3.500.000	2	7.000.000 đ
5. Chi trả tiền vệ sinh		800.000	2	1.600.000 đ
6. Chi trả tiền VPP		3.000.000	3	9.000.000 đ
7. Chi mua VRTMH, khác				18.550.000 đ
<i>Tổng cộng</i>				150.000.000 đ

Trên đây là kế hoạch thu, chi các khoản thu theo quy định năm học 2021-2022 của Trường Mầm non Tuổi Thơ.

Nơi nhận:

- CB, GV, CNV, PH;
- Phòng tài vụ;
- Lưu VT./.



HIỆU TRƯỞNG

Phùng Thị Ngọc Hiền

Số: 58/KH-MNTT

Quận 8, Ngày 14 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
THU CHI CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN, THU KHÁC
NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ công văn 2488/UBND-GDDT ngày 15/11/2021 về việc chấp thuận thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021 - 2022;

Căn cứ công văn 68/PGDDT ngày 11/02/2022 về việc tổ chức thực hiện thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021 – 2022 khi tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 8;

Căn cứ biên bản họp cha mẹ học sinh về việc thống nhất các khoản thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác ngày 10/02/2022;

Trường Mầm non Tuổi Thơ xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thỏa thuận và thu chi khác trong năm học 2021-2022 như sau:

A. PHÂN THU:				
1. TỔ CHỨC PHỤC VỤ VÀ QUẢN LÝ BÁN TRÚ:				
DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Tháng 02/2022	300	270.000	1/2	40.500.000 đ
Từ tháng 03/2022 đến tháng 7 /2022	300	270.000	5	405.000.000 đ
Tổng cộng				445.500.000 đ
B. PHÂN CHI:				
DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				8.910.000 đ
Chi hỗ trợ nhân viên nuôi dưỡng	6 người	360.000	5	10.800.000 đ
23.5% BHXH, YT, TN, CD	6 người	1.128.000	5	33.840.000 đ
Chi đội ngũ trực tiếp (Giáo viên, nhân viên cấp dưỡng, bảo vệ) làm công tác trực tiếp bán trú	45 người	750.000	5.5	185.625.000 đ
Chi đội ngũ gián tiếp (cán bộ, nhân viên quản lý, làm công tác bán trú (HT, PHT, KT, VT)	05 người		5.5	34.375.000 đ
Chi công tác kiêm nhiệm (thủ quỹ)	01	500.000	5.5	2.750.000 đ
Chi công tác nhiệm tiếp phẩm, kiêm nhiệm kho	20	50.000	5.5	5.500.000 đ
Chi tổ trưởng nhà bếp	01	298.000	5.5	1.639.000 đ
Chi hỗ trợ học tập nâng cao tay nghề đối với nhân viên	01	200.000	5.5	1.100.000 đ

Chi hỗ trợ nhân viên nấu ăn làm việc trong môi trường khí gas độc hại	04	80.000	5,5	1.760.000đ
Chi hỗ trợ công tác trực các ngày lễ		300.000	20	6.000.000đ
Trực ngày nghỉ tết (đối tượng bảo vệ)	02	70.000	20	2.800.000đ
Chi khen thưởng Đối với loại A : 100.000 đ, Loại B 70.000đ	50	100.000	5,5	27.500.000đ
Chi lương thuê BV trực đêm và thuê phục vụ	2 người	5.000.000	6	60.000.000 đ
23.5% BHXH,YT,TN,CĐ	2 người	1.175.000	6	14.100.000 đ
Chi trả tiền điện		5.000.000	3	15.000.000 đ
Chi trả tiền nước		3.500.000	3	10.500.000 đ
Chi trả tiền vệ sinh		1.000.000	3	3.000.000đ
Chi trả tiền VPP		5.000.000	3	15.000.000đ
Chi mua VRTMH, SC nhỏ, lên chuyên đề ,thay mực máy in , pho tokhác,				5.301.000 đ
Tổng cộng				445.500.000 đ

A .PHÂN THU:

2. TỔ CHỨC PHỤC VỤ ĂN SÁNG:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Tháng 02/2022	300	150.000	1/4	18.000.000 đ
Từ tháng 03/2022 đến tháng 7 /2022	300	150.000	5	405.000.000 đ
Tổng cộng				423.000.000 đ

B . PHÂN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				8.460.000 đ
Chi đội ngũ trực tiếp (Giáo viên, nhân viên cấp dưỡng, bảo vệ) làm công tác trực tiếp	45 người	1.100.000	5,1/4	281.250.000 đ
Chi đội ngũ gián tiếp (cán bộ, nhân viên quản lý , làm công tác bán trú (HT,PHT,KT,VT)	05 người		5,1/4	35.450.000đ
Chi lương thuê phục vụ	1 người	5.000.000	5	30.000.000 đ
23.5% BHXH,YT,TN,CĐ	1 người	1.175.000	5	7.050.000 đ
Chi trả tiền điện		5.000.000	3	15.000.000 đ
Chi trả tiền nước		3.500.000	3	10.500.000 đ
Chi trả tiền vệ sinh		1.000.000	3	3.000.000đ
Chi trả tiền VPP		5.000.000	3	15.000.000đ
Chi mua VRTMH, SC nhỏ, lên chuyên đề ,khác				9.490.000đ
Chi hỗ trợ bù nhân viên nuôi dưỡng				7.800.000 đ
Tổng cộng				423.000.000 đ

A .PHẦN THU:**3. NĂNG KHIẾU: MÔN VÕ , TDND**

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Tháng 02/2022				
Từ tháng 03/2022 đến tháng 7 /2022	100	80.000	5	40.000.000 đ
Tổng cộng				40.000.000 đ

B . PHẦN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				800.000 đ
Chi trả công ty	100	54.880	5	27.440.000 đ
Trường giữ lại để chi như sau:	100	23.520	5	11.760.000đ
Chi cho giáo viên trực tiếp đứng lớp theo sĩ số học sinh đăng ký học	100	10.000	5	5.000.000 đ
Số còn lại chi cho hoạt động và quản lý				6.760.000 đ
Tổng cộng				40.000.000 đ

A .PHẦN THU:**4. NĂNG KHIẾU: MÔN ANH VĂN**

SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
100	100.000	5	50.000.000 đ
Tổng cộng			50.000.000 đ

B . PHẦN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				1.000.000 đ
Chi trả công ty	100	68.600	5	34.300.000 đ
Trường giữ lại để chi như sau:	100	29.400	5	14.700.000đ
Chi cho GV trực tiếp đứng lớp theo sĩ số HS đăng ký học	100	12.000	5	6.000.000 đ
Số còn lại chi cho hoạt động và quản lý				8.700.000 đ
Tổng cộng				50.000.000 đ

A .PHẦN THU:**5. NĂNG KHIẾU: MÔN GOKIDS**

ĐƠN GIÁ	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG
218.000	5	109.000.000 đ
Tổng cộng		109.000.000 đ

B. PHẦN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				2.180.000 đ
Chi trả công ty	100	160.230	5	80.115.000 đ
Trường giữ lại để chi như sau:	100	53.410	5	26.705.000 đ
Chi cho GV trực tiếp đứng lớp theo sĩ số HS đăng ký học	100	12.000	5	6.000.000 đ
Số còn lại chi cho hoạt động và quản lý				20.705.000 đ
Tổng cộng				109.000.000 đ

A. PHẦN THU:**6. VỆ SINH BÁN TRÚ**

SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
300	20.000	6	36.000.000 đ
Tổng cộng			36.000.000 đ

B. PHẦN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				720.000 đ
Chi trả hợp đồng công ty lấy rác	1	800.000	6	4.800.000 đ
Chi mua đồ dùng , vật dụng vệ sinh hàng tháng các lớp				30.480.000 đ
Tổng cộng				36.000.000 đ

A. PHẦN THU:**7. TRANG THIẾT BỊ , VẬT DỤNG BÁN TRÚ**

ĐƠN GIÁ	SỐ LƯỢNG	THÀNH TIỀN
200.000 đ/ năm.	500	100.000.000 đ
Tổng cộng		100.000.000 đ

B. PHẦN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				2.000.000 đ
Chi mua Chiếu, ca, ly, chén, mùng , muông , đĩa , khăn, đồ dùng lau nhà.....Sửa chữa nhỏ các trang thiết bị bán trú.....các lớp				98.000.000 đ
Tổng cộng				100.000.000 đ

A. PHÂN THU:

8. NHÂN VIÊN NUÔI DƯỠNG

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Tháng 02/2022				
Từ tháng 03/2022 đến tháng 7 /2022	300	40.000	5	60.000.000 đ
Tổng cộng				60.000.000 đ

B. PHÂN CHI:

DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	SỐ THÁNG	THÀNH TIỀN
Trích 2% chi nộp thuế TNDN				1.200.000 đ
Tiền chi trả hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng (Theo NQ 04/2017/NQ-HĐND)	6 người	2.220.000	5	66.600.000 đ
Tổng cộng				67.800.000 đ
Lấy Công phục vụ As hoặc kinh phí để lại chi hoạt động bù lỗ				7.800.000 đ

Trên đây là kế hoạch thu, chi các khoản thu thỏa thuận năm học 2021-2022 (dự kiến có nguồn thu học sinh) của Trường Mầm non Tuổi Thơ.

Nơi nhận:

- CB, GV, CNV, PH;
- Phòng tài vụ;
- Lưu VT./.

 **HIỆU TRƯỞNG**
Phùng Thị Ngọc Hiền

Số: 59/KH-MNTT

Quận 8, Ngày 14 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
THU CHI CÁC KHOẢN THU HỘ CHI HỘ
NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ công văn 2488/UBND-GDĐT ngày 15/11/2021 về việc chấp thuận thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021 - 2022;

Căn cứ công văn 68/PGDĐT ngày 11/02/2022 về việc tổ chức thực hiện thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021 - 2022 khi tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 8;

Căn cứ biên bản họp cha mẹ học sinh về việc thống nhất các khoản thu học phí và các khoản thu thỏa thuận, thu khác ngày 10/02/2022;

Trường Mầm non Tuổi Thơ xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu hộ chi hộ trong năm học 2021-2022 như sau:

ST T	Nội dung thu	Mức thu hộ chi hộ	Tổng thu (Tháng)	Nội dung chi
1	Ăn sáng	10.000đ (hs/ngày)	Tùy theo tháng	Chi tiền thực phẩm sáng, gas, phí.....cho bữa ăn sáng của cháu.
2	Tiền ăn bán trú	30.000đ (hs/ngày)	Tùy theo tháng	Chi tiền thực phẩm trưa , xế phí,và nước uống cho cháu.
3	Học phẩm , ĐDDH, đồ chơi	220.000 đ (hs /năm)	220.000 x 500 cháu = 110.000.000 đ	Chi về tập,vở, giấy, bút cho học sinh. Đồ dùng dạy học, bổ sung đồ chơi cho cháu.....
4	Tẩy giun	8.000 đ/lần	Tùy theo phụ huynh huynh đăng ký.	Chi mua thuốc tẩy giun cho cháu

Trên đây là kế hoạch thu, chi các khoản thu hộ chi hộ năm học 2021-2022 (dự kiến có nguồn thu học sinh) của Trường Mầm non Tuổi Thơ./.

Nơi nhận:

- CB, GV, CNV, PH;
- Phòng tài vụ;
- Lưu VT./



HIỆU TRƯỞNG

Phùng Thị Ngọc Hiền